

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2021/DS-ST

Ngày: 30 - 8 - 2021

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Xuân Vạn.

2. Bà Lê Lưu Hồng Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Mỹ Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 92/2019/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2021/QĐST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Võ Thế V và bà Võ Thị Thùy D; địa chỉ: Tổ dân phố X, phường N, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Bùi Thị Đ; địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường T, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Quốc Trung N và chị Từ Thị Mỹ L.

Nơi ĐKKHTT: Tổ dân phố Z, phường T, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; Nơi sinh sống: Tổ dân phố Q, phường P, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Võ Thế V và bà Võ Thị Thùy D trình bày:

Ngày 07/12/2017 bị đơn anh Huỳnh Quốc Trung N và chị Từ Thị Mỹ L vay của nguyên đơn số tiền 100.000.000đ, không thỏa thuận lãi suất, hạn ngày 07/9/2018 trả. Ngày 01/8/2018 vay tiếp số tiền 150.000.000đ, không thỏa thuận lãi

suất, hạn ngày 01/3/2019 trả. Do bị đơn không trả tiền theo thỏa thuận nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải trả tổng số tiền vay 250.000.000đ và lãi theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã thông báo về việc khởi kiện và triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn không có mặt nên không có lời khai lưu tại hồ sơ.

Tại phiên tòa nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị vắng mặt; bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng là nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không có mặt tại Tòa án để tham gia các buổi làm việc, phiên hòa giải, phiên họp và phiên tòa theo giấy triệu tập, thông báo của Tòa án là vi phạm quy định tại khoản 15, khoản 16 Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 và khoản 2 Điều 470 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền vay gốc và lãi; bị đơn cư trú tại thành phố Gia Nghĩa. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định tranh chấp hợp đồng vay tài sản, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

[1.2] Tại phiên tòa, nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị vắng mặt; bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn cho rằng bị đơn có dấu hiệu phạm tội do bán nhà đi khỏi địa phương, cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ nên có đơn đề nghị Tòa án chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra để xác minh, điều tra. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, bị đơn có mặt và thừa nhận ngày 07/12/2017 có vay của nguyên đơn số tiền 100.000.000đ hạn ngày 07/9/2018 trả và ngày 01/8/2018 vay tiếp số tiền 150.000.000đ hạn ngày 01/3/2019 trả. Mục đích vay là để làm ăn, nhưng do làm ăn thua lỗ nên bị đơn không có khả năng trả nợ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông xác định đây là quan hệ dân sự, không có sự việc phạm tội nên ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình

sự số 54/QĐ-CSHS ngày 12/11/2020.

Theo quy định tại Điều 440 Bộ luật dân sự:

1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

...

4. Trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.

[2.2] Từ phân tích và nhận định như trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ xác định bị đơn vay của nguyên đơn số tiền 250.000.000đ, có thỏa thuận thời hạn trả. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, cần chấp nhận.

Lãi được xác định như sau:

Đối với số tiền 100.000.000đ: Tại giấy mượn tiền ngày 07/12/2017 thể hiện hạn trả ngày 07/9/2018, không thể hiện lãi nên lãi được tính từ ngày 08/9/2018 đến ngày 30/8/2021 là: $100.000.000đ \times 36 \text{ tháng} \times 0,83\%/tháng + 100.000.000đ \times 22 \text{ ngày} \times 0,33\%/ngày = 37.140.000đ$.

Đối với số tiền 150.000.000đ: Tại giấy vay tiền ngày 01/8/2018 thể hiện hạn trả ngày 01/3/2019, không thể hiện lãi nên lãi được tính từ ngày 02/3/2019 đến ngày 30/8/2021 là: $150.000.000đ \times 30 \text{ tháng} \times 0,83\%/tháng + 150.000.000đ \times 27 \text{ ngày} \times 0,33\%/ngày = 50.715.000đ$.

Tổng tiền lãi mà bị đơn phải trả cho nguyên đơn là: $37.140.000đ + 50.715.000đ = 87.855.000đ$.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4] Án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Áp dụng Điều 463, Điều 466 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Thế V và bà Võ Thị Thùy D.

Buộc anh Huỳnh Quốc Trung N và chị Từ Thị Mỹ L phải trả cho ông Võ Thế V và bà Võ Thị Thùy D tổng số tiền là 337.855.000đ, trong đó tiền gốc là 250.000.000đ, tiền lãi là 87.855.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí sơ thẩm: Buộc anh Huỳnh Quốc Trung N và chị Từ Thị Mỹ L phải chịu 16.892.800đ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Võ Thế V và bà Võ Thị Thùy D 6.250.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000176 ngày 08/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thắm